TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 11867

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 2 - Năm học 2015 - 2016

Môn học - Nhóm: Toán cao cấp C2 (202115) - 07 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 30%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
1	15124382	Nguyễn	An	DH15QLNT		1	7		5.0	5.6	5	6
2	15124383	Nguyễn Lê Đức	Anh	DH15QLNT		1	5		9.0	7.8	7	8
3	15124384	Phan Lệ	Cầm	DH15QLNT		1	8		8.0	8.0	8	0
4	15124385	Vũ Trung	Chuyên	DH15QLNT								
5	15124386	Nguyễn Thị Kim	Cúc	DH15QLNT		1						
6	15124387	Nguyễn Thị Minh	Hiệp	DH15QLNT		1	8		0.5	2.8	2	8
7	15124388	Trương Điền	Quân	DH15QLNT		1	6		4.0	4.6	4	6
8	15124389	Lê Thị	Thủy	DH15QLNT		1	10		7.5	8.3	8	3
9	15124390	Lê Văn	Tiến	DH15QLNT		1	3		3.5	3.4	3	4
10	15124391	Quảng Thị Thanh	Tiền	DH15QLNT		1	5		2.0	2.9	2	9
11	15124392	Nguyễn Hải	Yến	DH15QLNT		1	3		3.0	3.0	3	0
12	15124431	Đỗ Ngọc Thanh	Cầm	DH15QLNT		1	9		7.0	7.6	7	6
13	15124434	Lộ Lưu Ngọc	Giầu	DH15QLNT		1	7		4.0	4.9	4	9
14	15124436	Lê Hoàng	Huy	DH15QLNT		1	6		6.0	6.0	6	0
15	15124437	Vũ Đình	Huy	DH15QLNT		1	6		3.0	3.9	3	9
16	15124438	Nguyễn Thị	Linh	DH15QLNT		1	9		7.5	8.0	8	0
17	15124439	Lê Thị Bích	Phượng	DH15QLNT		0.2	8		7.0	7.3	7	3
18	15124442	Nguyễn Lê Quách	Thiệu	DH15QLNT		1	5		4.0	4.3	4	3

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HCM
Phòng Đào Tạo

Mã nhận dạng 11867

DANH SÁCH GHI ĐIỂM MÔN HỌC

Học kỳ 2 - Năm học 2015 - 2016

Môn học - Nhóm: Toán cao cấp C2 (202115) - 07 **CBGD: ()**

STT	Mã SV	Họ và tên SV		Mã lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 30%	Đ2 __%	Điểm thi	Điểm T. kết	Điểm phần nguyên	Tô điểm lẻ
19	15124445	Trần Thành	Tiến	DH15QLNT		1	5		5.5	5.4	5	4
20	15124447	Lưu Thị Trần	Truyền	DH15QLNT		1	6		6.0	6.0	6	0
21	15124448	Thuận Ngọc	Tuấn	DH15QLNT		1	3		3.0	3.0	3	0

Số lượng vắng: 01 **Hiện diện:** 20

Cán bộ coi thi 1	Cán bộ coi thi 2	Xác nhận của khoa/bộ môn	Cán bộ chấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2
Vũ Xuân Diện	Nguyễn Mạnh		Lê Anh Tuấn	

Ngày in : 04/06/2016 11:31